TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 12-6-2020
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Long Châu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Én

Ông Nguyễn Văn Chiến

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Ngô Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai*** *tham gia phiên tòa*: Ông Đào Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/5/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Ngọc Đ, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp 1C, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Huynh Kim T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 1206 F Crt SE C, AT2A 5S3 Canada.

(Chị Đ, anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn xin ly hôn và các bản tường trình, nguyên đơn chị Đặng Ngọc Đ trình bày:

Chị và anh Huynh Kim T kết hôn với nhau năm 2017 tại Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 21/2017 ngày 05/5/2017. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh T về Canada sinh sống từ tháng 5/2018, vợ chồng không còn liên lạc và sống ly thân cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mỗi người ở mỗi nơi không thể

hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị được ly hôn với anh Huynh Kim T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Đ khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Huynh Kim T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật (Thông qua việc ủy thác tư pháp), tuy nhiên anh Huynh Kim T không có mặt tại Tòa án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đặng Ngọc Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Huynh Kim T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có mặt tại Tòa án để tham gia phiên tòa. Căn cứ theo Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đặng Ngọc Đ và anh Huynh Kim T tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 21/2017 ngày 05/5/2017, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Hiện chị Đặng Ngọc Đ và anh Huynh Kim T mỗi người ở mỗi nơi, quan hệ tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên căn cứ Điều 56 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam giải quyết cho chị Đ được ly hôn anh T.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Ngọc Đ trình bày không có và không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về án phí: Theo quy định của pháp luật, chị Đặng Ngọc Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong vụ án đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Ngọc Đ và anh Huynh Kim T kết hôn do tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, hiện không có khả năng hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên xem xét cho ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Ngọc Đ trình bày không có, anh Huynh Kim T không có lời khai, nên không đặt ra giải quyết.

Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa là phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, 37, 227, 228, 238, 474, 475 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Ngọc Đ về việc "Ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Ngọc Đ được ly hôn anh Huynh Kim T.

- Về con chung: Không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Ngọc Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 005385 ngày 05/6/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí sơ thẩm chị Đ phải chịu.

Chị Đặng Ngọc Đ được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày; anh Huynh Kim T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- UBND H. L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Long Châu